

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc phân công giảng viên hướng dẫn Khóa luận và Chuyên đề tốt nghiệp
năm học 2024 – 2025, Trường Du lịch – Đại học Huế**

GIÁM ĐỐC ĐẠI HỌC HUẾ

Căn cứ Nghị định 30/CP ngày 04 tháng 4 năm 1994 của Chính Phủ về việc thành lập Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư 10/2020/TT-BGDĐT ngày 14 tháng 5 năm 2020 của Bộ Giáo dục đào tạo Ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của đại học vùng và các cơ sở giáo dục đại học thành viên;

Căn cứ Nghị quyết số 36/NQ-HĐDH ngày 20 tháng 5 năm 2022 của Hội đồng Đại học Huế ban hành Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế và Nghị quyết số 50/NQ-HĐDH ngày 23 tháng 11 năm 2023 của Hội đồng Đại học Huế về việc sửa đổi, bổ sung một số điều của Quy chế tổ chức và hoạt động của Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 75/QĐ-HĐDH ngày 16 tháng 11 năm 2020 của Chủ tịch Hội đồng Đại học Huế về việc thành lập Trường Du lịch thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 74/QĐ-ĐHH ngày 22 tháng 01 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế quy định chức năng, nhiệm vụ, quyền hạn, cơ cấu tổ chức và hoạt động của Trường Du lịch thuộc Đại học Huế;

Căn cứ Thông tư số 08/2021/TT-BGDĐT ngày 18 tháng 3 năm 2021 của Bộ trưởng Bộ Giáo dục và Đào tạo về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học;

Căn cứ Quyết định số 1277/QĐ-ĐHH ngày 27 tháng 8 năm 2021 của Giám đốc Đại học Huế về việc ban hành Quy chế đào tạo trình độ đại học theo hệ thống tín chỉ Đại học Huế;

Căn cứ Quyết định số 264/QĐ-ĐHH ngày 19 tháng 3 năm 2024 của Giám đốc Đại học Huế về việc ủy quyền cho Hiệu trưởng Trường Du lịch – Đại học Huế được ký thừa ủy quyền và đóng dấu Đại học Huế;

Theo đề nghị của Hiệu trưởng Trường Du lịch – Đại học Huế.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Phân công giảng viên hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp năm học 2024-2025, Trường Du lịch – Đại học Huế (có danh sách kèm theo).

Điều 2. Giảng viên hướng dẫn khóa luận tốt nghiệp thực hiện theo nhiệm vụ được phân công và được hưởng mọi quyền lợi theo quy định của đơn vị.

Điều 3. Chánh Văn phòng Đại học Huế; Hiệu trưởng Trường Du lịch-Đại học Huế và các thành viên có tên ở Điều 1 chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này./.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Giám đốc ĐHH (để b/c);
- Lưu VT, TDL, NVT.

**TUQ. GIÁM ĐỐC
HIỆU TRƯỞNG TRƯỜNG DU LỊCH**

Trần Hữu Tuấn

BỘ GIÁO DỤC VÀ ĐÀO TẠO
ĐẠI HỌC HUẾ

CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc

**DANH SÁCH SINH VIÊN VÀ GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN KHÓA LUẬN TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2024 – 2025,
TRƯỜNG DU LỊCH – ĐẠI HỌC HUẾ**

(Kèm theo Quyết định số: /QĐ-ĐHH ngày tháng năm 2024 của Giám đốc Đại học Huế)

Stt	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	GVHD
I. Khoa Quản lý lữ hành						
1.	21D4010088	Hồ Ngọc Như	Ý	22/05/2003	K55 HDDL đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
2.	21D4010188	Lê Thị	Điểm	20/04/2003	K55 QLLH đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
3.	21D4010054	Lê Công Phúc	Phúc	03/08/2003	K55 HDDL đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
4.	21D4010220	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	21/12/2003	K55 HDDL đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
5.	21D4010389	Lương Minh	Nguyệt	20/09/2003	K55 QLLH đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
6.	21D4010606	Hồ Ngọc	Vũ	06/10/2003	(Thực tập Wex NB) K55 QTDVDL&LH ĐT1	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
7.	21D4010266	Trần Thị Thanh	Hương	17/11/2003	K55 HDDL đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
8.	21D4010103	Vũ Thị Ngọc	Mai	05/11/2003	K55 QLLH đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
9.	21D4010004	Lê Thị Ngọc	Anh	06/02/2003	(Thực tập Wex NB) K55 QTDVDL&LH ĐT1	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
10.	21D4010062	Trần Xuân	Quỳnh	23/03/2003	K55 QLLH đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
11.	21D4010342	Cao Diệu	Ly	29/08/2003	K55 QLLH đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
12.	21D4010093	H Ly Cin	Êban	18/01/2003	K55 Quản lý lữ hành	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
13.	21D4010413	Võ Thị Yên	Nhi	10/01/2001	K55 Quản lý lữ hành	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
14.	21D4010336	Hồ Ngọc	Long	07/12/2003	K55 Quản lý lữ hành	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
15.	21D4010125	Đặng Ngọc	Phong	29/07/2003	K55 HDDL đặc thù	PGS.TS. Trần Hữu Tuấn
16.	21D4010182	Trần Thị	Danh	22/09/2003	K55 HDDL đặc thù	TS. Lê Thị Kim Liên
17.	21D4010233	Trần Nguyễn Thu	Hiền	10/11/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Lê Thị Kim Liên
18.	21D4010439	Trần Thị Cẩm	Nhung	04/05/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Lê Thị Kim Liên
19.	21D4010057	Võ Thị Mỹ	Phương	20/01/2003	K55 HDDL đặc thù	TS. Nguyễn Hoàng Đông

20.	21D4010079	Trương Thị Tú	Trinh	26/09/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Nguyễn Hoàng Đông
21.	21D4010060	Huỳnh Thị Đỗ	Quyên	03/10/2003	K55 HDDL đặc thù	TS. Nguyễn Hoàng Đông
22.	21D4010311	Phạm Thị Mỹ	Linh	30/10/2003	K55 Quản lý lữ hành	TS. Nguyễn Hoàng Đông
23.	21D4010265	Hồ Thị Thu	Hương	21/04/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Nguyễn Hoàng Đông
24.	21D4010371	Trần Thị	Ngân	22/05/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Võ Thị Minh Phụng
25.	21D4010070	Bùi Thị Ngọc	Thúy	24/04/2003	K55 HDDL đặc thù	TS. Võ Thị Minh Phụng
26.	21D4010401	Nguyễn Văn	Nhân	27/12/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Võ Thị Minh Phụng
27.	21D4010474	Hoàng Tú	Quyên	26/10/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Võ Thị Minh Phụng
28.	21D4010114	Nguyễn Thị Thúy	Vân	01/08/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
29.	21D4010026	Trần Quang Uyển	My	23/02/2003	K55 Quản lý lữ hành	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
30.	21D4010620	Lê Thị Lin	Ý	11/01/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
31.	21D4010361	Nguyễn Thành	Nam	14/05/2003	K55 Quản lý lữ hành	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
32.	21D4010519	Nguyễn Thị Thảo	Dương	07/12/2003	K55 Quản lý lữ hành	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
33.	21D4010370	Nguyễn Thị Thảo	Ngân	20/07/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Lê Văn Hoài
34.	21D4010449	Đỗ Thị	Oanh	30/10/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Lê Văn Hoài
35.	21D4010031	Nguyễn Như	Ngọc	25/02/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Lê Văn Hoài
36.	21D4010595	Trần Thục Nhĩ	Uyên	14/07/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Lê Văn Hoài
37.	21D4010131	Vi Long	An	05/06/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Đặng Quốc Tuấn
38.	21D4010288	Nguyễn Tôn Nhị	Kiều	05/07/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Đặng Quốc Tuấn
39.	21D4010410	Ngô Thị Hồng	Nhi	01/03/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Đặng Quốc Tuấn
40.	21D4010036	Trần Đặng Bảo	Nhi	07/05/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Đặng Quốc Tuấn
41.	21D4010222	Nguyễn Thế	Hải	06/08/2002	K55 QLLH đặc thù	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
42.	21D4010468	Nguyễn Minh	Quân	28/12/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
43.	21D4010626	Nguyễn Song	Yên	23/02/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
44.	21D4010085	Phạm Hà	Vy	26/11/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
45.	21D4010234	Trần Thúy	Hiên	28/06/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
46.	21D4010084	Lê Thị Cẩm	Vân	28/07/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
47.	21D4010334	Lê Văn	Lợi	02/07/2003	(Thực tập Wex NB) K55 QTDVDL&LH ĐT1	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
48.	21D4010165	Lê Thị Ngọc	Châu	29/11/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga

49.	21D4010366	Lê Thị Kim	Ngân	04/02/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
50.	21D4010637	Lê Thị Kim	Quỳnh	06/12/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
51.	21D4010001	Tôn Nữ Vân	Anh	22/11/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
52.	21D4010329	Doãn Thị	Loan	14/04/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
53.	21D4010068	Lâm Vĩnh	Thịnh	11/12/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Huỳnh Ngọc
54.	21D4010604	Mai Xuân	Vũ	08/07/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Huỳnh Ngọc
55.	21D4010069	Trần Dương Minh	Thư	13/12/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Huỳnh Ngọc
56.	21D4010055	Đặng Văn	Phúc	29/08/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Huỳnh Ngọc
57.	21D4010450	Trần Hồng Phượng	Oanh	06/10/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Lê Văn Hoài
58.	21D4010198	Trần Thị Thùy	Dương	03/12/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Lê Văn Hoài
59.	21D4010219	Trương Thị Thu	Hà	10/04/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Lê Văn Hoài
60.	21D4010327	Đào Thị Thanh	Loan	05/01/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Lê Văn Hoài
61.	21D4010041	Lê Thị Cẩm	Nhi	10/05/2002	K55 HDDL đặc thù	ThS. Đặng Quốc Tuấn
62.	21D4010349	Hoàng Thị Phương	Mai	21/04/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Đặng Quốc Tuấn
63.	21D4010350	Nguyễn Đại Tâm	Minh	21/02/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Đặng Quốc Tuấn
64.	21D4010067	Ngô Thị Kim	Thảo	02/01/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Đặng Quốc Tuấn
65.	21D4010037	Phạm Thị Phương	Nhi	20/07/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
66.	21D4010063	Trần Văn	Sang	27/11/2003	(Thực tập Wex NB) K55 QTDVDL&LH ĐT1	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
67.	21D4010286	Lương Võ Trung	Kiên	27/11/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
68.	21D4010115	Nguyễn Thị Như	Ý	03/12/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
69.	21D4010275	Đỗ Thị Thanh	Huyền	13/01/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
70.	21D4010476	Phạm Thị Như	Quỳnh	18/08/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
71.	20D4010894	Lê Phương	Thảo	12/04/2002	K54 Hướng dẫn du lịch	ThS. Huỳnh Ngọc
72.	21D4010040	Tôn Nữ Cảnh Ngọc	Nhi	09/11/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Huỳnh Ngọc
73.	21D4010073	Trần Nguyễn Khánh	Thy	14/04/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Huỳnh Ngọc
74.	21D4010207	Lê Hoàng Ngân	Giang	30/07/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Huỳnh Ngọc
75.	21D4010019	Nguyễn Diễm Quỳnh	Hương	15/01/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương
76.	21D4010215	Hoàng Thị Thu	Hà	21/04/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương
77.	21D4010030	Trần Hoàng Khánh	Ngọc	09/09/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương

78.	21D4010563	Tôn Nữ Thùy	Trang	15/12/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương
79.	21D4010579	Nguyễn Thị Thanh	Trúc	04/07/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương
80.	21D4010503	Lê Thị Hòa	Thắm	03/06/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương
81.	21D4010015	Trương Như	Hiền	29/04/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương
82.	21D4010045	Nguyễn Văn	Nhớ	07/11/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thu Sương
83.	21D4010209	Phạm Thị	Giang	15/05/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thu Sương
84.	21D4010415	Nguyễn Thị Ái	Nhi	06/05/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Nguyễn Thị Thu Sương
85.	21D4010020	Võ Lộc Mộng	Liên	02/04/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thu Sương
86.	20D4010330	Võ Thị Diễm	Quyên	06/11/2002	K54 QTDVDL&LH ĐT3	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
87.	21D4010023	Lê Ngọc Phi	Long	31/01/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
88.	21D4010632	Võ Thị Thanh	Diệu	10/08/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
89.	21D4010124	Lương Hoài	Ngọc	30/08/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
90.	21D4010184	Nguyễn Văn Tấn	Đạt	09/05/2000	K55 HDDL đặc thù	ThS. Trần Thị Nhung
91.	21D4010039	Lê Thị Thảo	Nhi	20/11/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Trần Thị Nhung
92.	21D4010382	Lê Thị Bích	Ngọc	04/12/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Trần Thị Nhung
93.	21D4010627	Cao Ngọc	Yên	22/09/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Đặng Thị Thúy Hiền
94.	21D4010628	Đỗ Việt	Huy	04/01/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Đặng Thị Thúy Hiền
95.	21D4010520	Nguyễn Thị Thảo	Thanh	28/08/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Đặng Thị Thúy Hiền
96.	20D4010136	Nguyễn Thế	Mạnh	24/08/2002	K54 QTDVDL&LH ĐT3	TS. Nguyễn Hoàng Đông
97.	21D4010086	Nguyễn Thị Thanh	Xuân	18/11/2003	K55 Quản lý lữ hành	TS. Nguyễn Hoàng Đông
98.	21D4010097	Lê Thị Kim Chi	Chi	18/08/2003	K55 Quản lý lữ hành	TS. Nguyễn Hoàng Đông
99.	21D4010204	Vương Thị Ngọc	Duyên	25/09/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Nguyễn Hoàng Đông
100.	21D4010260	Nguyễn Công	Hùng	06/12/2003	K55 HDDL đặc thù	TS. Nguyễn Hoàng Đông
101.	21D4010343	Hồ Thị Cẩm	Ly	22/11/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
102.	21D4010270	Lê Việt Thành	Huy	11/09/2003	K55 QLLH đặc thù	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
103.	21D4010075	Hồ Bích trà	Trà	26/01/2003	K55 HDDL đặc thù	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
104.	21D4010105	Trần Thanh Thảo	Nguyên	16/04/2003	K55 Quản lý lữ hành	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
105.	21D4010360	Hoàng Giang	Nam	10/10/2003	K55 HDDL đặc thù	TS. Nguyễn Thị Thanh Nga
106.	21D4010043	Nguyễn Thị Tuyết	Nhi	03/01/2003	K55 Quản lý lữ hành	ThS. Nguyễn Thị Thu Sương
107.	21D4010556	Trần Thị Thanh	Tịnh	02/06/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thu Sương

108.	21D4010082	Trương Cảnh Quốc	Trung	19/02/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Thu Sương
109.	21D4010008	Huỳnh Thị Dương	Bạch	19/10/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Nguyễn Thị Thu Sương
110.	21D4010078	Nguyễn Thị Thu	Trang	01/01/2002	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
111.	20D4010499	Trần Minh	Hiếu	19/04/2002	K54 QTDVDL&LH ĐT4	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
112.	21D4010007	Dương Xuân	Đạt	27/09/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
113.	21D4010179	Trần Văn	Cường	07/07/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
114.	21D4010444	Nguyễn Văn	Nhật	07/09/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Nguyễn Bùi Anh Thư
115.	21D4010499	Nguyễn Văn	Tân	22/10/2003	K55 HDDL đặc thù	ThS. Tôn Nữ Quỳnh Anh
116.	21D4010240	Phan Thị Diệu	Hiền	29/01/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Tôn Nữ Quỳnh Anh
117.	20D4011011	Nguyễn Cửu Hoài	Trung	23/07/2002	K54 Hướng dẫn du lịch	ThS. Tôn Nữ Quỳnh Anh
118.	21D4010168	Nguyễn Ngọc	Châu	18/08/2002	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Tôn Nữ Quỳnh Anh
119.	21D4010096	Đặng Phú	Bình	27/01/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Trần Thị Nhung
120.	20D4010046	Võ Hương	Giang	26/01/2002	K55 QLLH đặc thù	ThS. Trần Thị Nhung
121.	21D4010006	Nguyễn Thị	Ánh	15/11/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Trần Thị Nhung
122.	20D4010358	Nguyễn Việt Hoài	Bảo	25/01/2002	K54 QTDVDL&LH ĐT3	ThS. Trần Thị Nhung
123.	21D4010002	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	10/12/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Đặng Thị Thúy Hiền
124.	21D4010472	Trần Minh	Quý	01/07/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Đặng Thị Thúy Hiền
125.	21D4010642	Lê Thị Thảo	Vân	01/01/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Đặng Thị Thúy Hiền
126.	21D4010508	Trần Quốc	Thắng	30/09/2003	K55 QLLH đặc thù	ThS. Đặng Thị Thúy Hiền
127.	21D4010042	Trương Thị Tuyết	Nhi	01/07/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Nguyễn Thị Thanh Nga
128.	21D4010514	Phạm Văn	Thành	09/03/2002	K55 QLLH đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Minh Phương
129.	21D4010642	Lê Thị Thảo	Vân	01/01/2003	K55 Quản lý lễ hành	ThS. Hoàng Thị Mộng Liên
II. Khoa Du lịch học						
130.	20D4040062	Trương Văn Khánh	Nhật	22/10/2000	K54 Du lịch đặc thù	TS. Nguyễn Thị Như Hoa
131.	21D4040009	Nguyễn Thanh Uyên	Nhi	13/11/2003	K55 Du lịch	TS. Nguyễn Thị Như Hoa
132.	21D4040011	Nguyễn Thị Cẩm	Phước	27/06/2003	K55 Du lịch đặc thù	TS. Nguyễn Thị Như Hoa
133.	21D4040277	Trần Thị Huyền	Vy	19/11/2003	K55 Du lịch	TS. Nguyễn Thị Như Hoa
134.	21D4040006	Nguyễn Ngọc Phương	Linh	9/10/2003	K55 Du lịch	ThS. Quản Bá Chính
135.	21D4040204	Hồ Văn Thanh	Sang	30/06/2002	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Quản Bá Chính
136.	20D4040134	Phan Thị Ngọc	Bích	15/02/2002	K54 Du lịch	TS. Lê Thị Kim Liên

137.	21D4040001	Đoàn Thị Khánh	Dương	24/12/2003	K55 Du lịch đặc thù	TS. Lê Thị Kim Liên
138.	21D4040019	Nguyễn Viết Minh	Trí	23/08/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Trần Thanh Long
139.	21D4040054	Nguyễn Thành	Đạt	8/10/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Trần Thanh Long
140.	21D4040060	Trần Minh	Đức	2/2/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Trần Thanh Long
141.	21D4040129	Trần Đức	Long	5/5/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Trần Thanh Long
142.	21D4040008	Nguyễn Thị Hồng	Ngọc	2/7/2003	K55 Du lịch đặc thù	TS. Đỗ Thị Thảo
143.	21D4040025	Nguyễn Ngọc Tuyết	Nhi	3/10/2003	K55 Du lịch đặc thù	TS. Đỗ Thị Thảo
144.	21D4040084	Nguyễn Thị Mỹ	Hiền	10/7/2003	K55 Du lịch	TS. Đỗ Thị Thảo
145.	21D4040152	Đặng Thị Tuyết	Ngọc	27/03/2003	K55 Du lịch đặc thù	TS. Đỗ Thị Thảo
146.	21D4040012	Trần Văn Nhật	Quang	15/01/2003	K55 Du lịch	TS. Dương Thị Dung Hạnh
147.	21D4040018	Dương Thị Khánh	Trang	19/12/2003	K55 Du lịch đặc thù	TS. Dương Thị Dung Hạnh
148.	21D4040179	Ngô Thị	Niệm	28/12/2002	K55 Du lịch	TS. Dương Thị Dung Hạnh
149.	21D4040232	Nguyễn Thị Khánh	Thư	5/5/2003	K55 Du lịch đặc thù	TS. Dương Thị Dung Hạnh
150.	19D4041142	Hồ Thị Giáng	Hương	22/07/2001	k53 Du lịch đặc thù 1	TS. Nguyễn Thị Thùy Dung
151.	19D4041508	Lê Phước	Thành	9/9/2001	K53 Du lịch 2	TS. Nguyễn Thị Thùy Dung
152.	21D4040094	Nguyễn Quốc	Hùng	3/8/2003	K55 Du lịch	TS. Nguyễn Thị Thùy Dung
153.	21D4040171	Lê Thị Phương	Nhi	15/05/2003	K55 Du lịch đặc thù	TS. Nguyễn Thị Thùy Dung
154.	21D4040014	Huỳnh Thị Thu	Sương	24/04/2003	K55 Du lịch	ThS. Lê Thị Thanh Xuân
155.	21D4040016	Hoàng Thị Huyền	Trang	10/6/2003	K55 Du lịch	ThS. Lê Thị Thanh Xuân
156.	21D4040028	Dương Thanh	Phòng	14/03/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Lê Thị Thanh Xuân
157.	21D4040042	Hồ Thị Kim	Anh	4/9/2003	K55 Du lịch	ThS. Lê Thị Thanh Xuân
158.	21D4040038	Nguyễn Nhật	Anh	21/09/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Trang
159.	21D4040046	Hồ Thị	Ánh	18/03/2003	K55 Du lịch	ThS. Nguyễn Thị Trang
160.	21D4040088	Thiều Nhật	Hoàng	20/07/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Trang
161.	21D4040246	Phan Gia	Trâm	6/6/2003	K55 Du lịch	ThS. Nguyễn Thị Trang
162.	21D4040249	Trần Thị	Trang	22/08/2001	K55 Du lịch	ThS. Nguyễn Thị Trang
163.	21D4040026	Nguyễn Thị Nhi	Nhi	12/8/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Lê Phước Hải Thiện
164.	21D4040123	Hồ Thị Tiểu	Linh	8/2/1999	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Lê Phước Hải Thiện
165.	21D4040290	Nguyễn Thị	Mỹ	1/6/2002	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Lê Phước Hải Thiện
166.	21D4040066	Lê Thị Thùy	Dương	1/4/2003	K55 Du lịch	ThS. Bạch Thị Thu Hà

167.	21D4040128	Nguyễn Hồng	Long	23/01/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. BạchThị Thu Hà
168.	21D4040205	Lê Kim	Sang	28/12/2003	(Thực tập Wex NB) K55 Du lịch	ThS. BạchThị Thu Hà
169.	21D4040235	Từ Hồ Lệ	Thủy	25/10/2003	K55 Du lịch	ThS. BạchThị Thu Hà
170.	21D4040017	Lê Nguyễn Xuân	Trang	28/04/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Lê Thị Thanh Giao
171.	21D4040027	Lê Văn	Phi	22/01/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Lê Thị Thanh Giao
172.	21D4040096	Trần Việt Quốc	Hưng	7/12/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Lê Thị Thanh Giao
173.	21D4040240	Nguyễn Thị Hà	Tiên	25/09/2003	K55 Du lịch	ThS. Lê Thị Thanh Giao
174.	21D4040004	Nguyễn Thị Thúy	Hằng	18/04/2002	K55 Du lịch	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo
175.	21D4040007	Phan Thị Quỳnh	Ly	22/10/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo
176.	21D4040010	Nguyễn Ngọc Mai	Nhi	14/12/2002	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo
177.	21D4040279	Hoàng Trần Triệu	Vy	26/03/2003	K55 Du lịch đặc thù	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo
III. Khoa Quản lý sự kiện và Công nghệ truyền thông						
178.	21D4010287	Nguyễn Thị	Kiều	27/07/2003	K55 TC&QLSK	PGS.TS. Bùi Thị Tám
179.	21D4020023	Nguyễn Thị Minh	Uyên	22/07/2003	K55 QTKD	PGS.TS. Bùi Thị Tám
180.	21D4070001	Lê Thị	Ánh	05/02/2002	K55 DL Điện tử	PGS.TS. Lê Văn Hòa
181.	21D4010153	Võ Thị Kim	Ánh	28/08/2003	K55 TC&QLSK	PGS.TS. Lê Văn Hòa
182.	21D4020204	Nguyễn Thị Ngọc	Hà	28/01/2003	K55 QTKD	PGS.TS. Lê Văn Hòa
183.	21D4010634	Vũ Thị	Hằng	20/02/2003	K55 TC&QLSK	PGS.TS. Lê Văn Hòa
184.	21D4020165	Võ Thị	Tĩnh	14/05/2003	K55 QTKD	PGS.TS. Lê Văn Hòa
185.	21D4070015	Phan Trần Tiến	Đạt	06/07/2002	K55 DL Điện tử	TS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
186.	21D4020138	Lê Anh	Quốc	23/11/2003	K55 QTKD	TS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
187.	21D4020207	Nguyễn Thị Việt	Quỳnh	26/07/2003	K55 QTKD	TS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
188.	21D4010611	Văn Thị Tường	Vy	24/07/2003	K55 TC&QLSK	TS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
189.	21D4010264	Trương Nguyễn Thị Diễm	Hương	13/04/2003	K55 TC&QLSK	TS. Nguyễn Thị Thanh Thảo
190.	21D4020091	Trần Thị Diệu	Linh	08/01/2003	K55 QTKD	TS. Nguyễn Thị Thanh Thảo
191.	21D4010106	Lê Thị Yến	Nhi	13/12/2003	K55 TC&QLSK	TS. Nguyễn Thị Thanh Thảo
192.	21D4010048	Trần Thị Cẩm	Nhung	06/08/2003	K55 TC&QLSK	TS. Nguyễn Thị Thanh Thảo
193.	21D4010466	Đoàn Nam Nhật	Quân	11/11/2003	K55 TC&QLSK	TS. Nguyễn Thị Thanh Thảo

194.	21D4020046	Võ Hồng	Đoàn	27/08/2002	K55 QTKD	ThS. Bùi Thiên Nga
195.	21D4020009	Trần Thị Khánh	Huyền	17/01/2003	K55 QTKD	ThS. Bùi Thiên Nga
196.	21D4010373	Rahlan	H' Ngân	06/04/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Dương Thủy Tiên
197.	21D4010280	Hán Duy	Khánh	17/10/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Dương Thủy Tiên
198.	21D4020022	Trần Kiều	Trang	27/01/2003	K55 QTKD	ThS. Dương Thủy Tiên
199.	21D4070002	Nguyễn Thị Diệu	Hằng	02/05/2003	K55 DL Điện tử	ThS. Đinh Thị Hương Giang
200.	21D4070031	Đặng Nguyễn Anh	Tú	10/12/2003	K55 DL Điện tử	ThS. Đinh Thị Hương Giang
201.	21D4010614	Đoàn Thanh	Xuân	07/02/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Đinh Thị Hương Giang
202.	21D4020007	Nguyễn Như	Hoàng	30/05/2003	K55 QTKD	ThS. Đinh Thị Khánh Hà
203.	21D4010272	Nguyễn Hoàng	Huy	20/07/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Đinh Thị Khánh Hà
204.	21D4020171	Võ Thị Thu	Trang	01/11/2003	K55 QTKD	ThS. Đinh Thị Khánh Hà
205.	21D4020038	Lê Thị Quỳnh	Chi	20/12/2003	K55 QTKD	ThS. Lê Hà Minh Nhật
206.	21D4020014	Hoàng Thị Yến	Nhi	07/07/2003	K55 QTKD	ThS. Lê Hà Minh Nhật
207.	21D4010613	Đinh Thị	Xinh	23/11/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Lê Hà Minh Nhật
208.	21D4010201	Lê Thị Mỹ	Duyên	20/09/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Lê Minh Tuấn
209.	21D4010123	Hồ Thị Minh	Ngọc	03/09/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Lê Minh Tuấn
210.	21D4010381	Hồng Nguyên Thanh	Ngọc	18/11/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Lê Minh Tuấn
211.	21D4010612	Trần Nguyên Thảo	Vy	22/10/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Lê Minh Tuấn
212.	21D4010101	Ngô Hồng Nhật	Khánh	15/12/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Lê Thị Hà Quyên
213.	21D4020141	Nguyễn Thị Diễm	Quỳnh	08/07/2003	K55 QTKD	ThS. Lê Thị Hà Quyên
214.	21D4020020	Trần Thị Ngọc	Tí	31/10/2003	K55 QTKD	ThS. Lê Thị Hà Quyên
215.	21D4070003	Trần Đoàn Quốc	Khánh	01/09/2002	K55 DL Điện tử	ThS. Lê Văn Hòa
216.	21D4070023	Nguyễn Thị Thanh	Nga	10/02/2003	K55 DL Điện tử	ThS. Lê Văn Hòa
217.	21D4010432	Hồ Thị Ngọc	Như	03/06/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Lê Văn Hòa
218.	21D4020043	Phan Nguyễn Hữu	Đạt	04/02/2003	K55 QTKD	ThS. Ngô Văn Sơn
219.	21D4010638	Phạm Thị	Thảo	05/07/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Ngô Văn Sơn
220.	21D4070036	Huỳnh Tôn	Trung	02/05/2003	K55 DL Điện tử	ThS. Ngô Văn Sơn
221.	21D4020080	Võ Anh	Khoa	30/05/2003	K55 QTKD	ThS. Nguyễn Hoàng Long
222.	21D4020144	Đặng Thị Ngọc	Quỳnh	19/07/2003	K55 QTKD	ThS. Nguyễn Hoàng Long
223.	21D4070027	Nguyễn Duy	Thái	10/04/2003	K55 DL Điện tử	ThS. Nguyễn Hoàng Long

224.	21D4070004	Phan Thanh	Long	15/04/2002	K55 DL Điện tử	ThS. Nguyễn Thị Minh Nghĩa
225.	21D4020146	Trần Thanh	Son	01/08/2003	K55 QTKD	ThS. Nguyễn Thị Minh Nghĩa
226.	21D4070017	Lê Kim Bảo	Thành	02/10/2003	K55 DL Điện tử	ThS. Nguyễn Thị Minh Nghĩa
227.	21D4010537	Nguyễn Thị Ngân	Thư	14/05/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Nguyễn Thị Minh Nghĩa
228.	20D4010438	Hồ Thị	Giang	17/09/2002	K54 TC&QLSK	ThS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
229.	21D4010368	Trần Nữ Kim	Ngân	09/06/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
230.	21D4020139	Nguyễn Quang Anh	Quốc	16/10/2003	K55 QTKD	ThS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
231.	21D4020002	Trương Thoại Quốc	Bảo	18/09/2003	K55 QTKD	ThS. Nguyễn Thị Thanh Thủy
232.	21D4010185	Nguyễn Thành	Đạt	17/04/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Nguyễn Thị Thanh Thủy
233.	21D4020209	Nguyễn Đỗ Ngọc	Tín	17/08/2003	K55 QTKD	ThS. Nguyễn Thị Thanh Thủy
234.	21D4070026	Phạm Tấn	Quân	09/07/2003	K55 DL Điện tử	ThS. Nguyễn Thị Thúy Vân
235.	21D4010501	Lê Phụ Xuân	Thái	07/03/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Nguyễn Thị Thúy Vân
236.	21D4020187	Trần Thị	Vẽ	11/06/2003	K55 QTKD	ThS. Nguyễn Thị Thúy Vân
237.	21D4070011	Lê Quốc	Vũ	12/12/2003	K55 DL Điện tử	ThS. Nguyễn Thị Thúy Vân
238.	21D4010009	Nguyễn Thị Thu	Giang	06/05/2003	K55 TC&QLSK	ThS. Trần Đào Phú Lộc
239.	21D4020069	Lê Thị Bích	Huệ	12/06/2003	K55 QTKD	ThS. Trần Đào Phú Lộc
240.	20D4020056	Đặng Quốc	Khánh	02/09/2002	K55 QTKD	ThS. Trần Đào Phú Lộc

IV. Khoa Quản trị Khách sạn – Nhà hàng

241.	21D4080024	Nguyễn Văn Việt	Hoàng	27/06/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám
242.	21D4050041	Đoàn Thị	Oanh	18/08/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	PGS.TS. Bùi Thị Tám
243.	21D4050042	Trần Hạnh	Phúc	19/12/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	PGS.TS. Bùi Thị Tám
244.	21D4050044	Hồ Thị	Phương	21/08/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	PGS.TS. Bùi Thị Tám
245.	21D4050047	Hầu Thị Diễm	Quỳnh	28/09/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	PGS.TS. Bùi Thị Tám
246.	21D4050049	Nguyễn Nữ Như	Quỳnh	26/12/2003	K55 Quản trị khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám
247.	21D4050048	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	14/02/2003	K55 Quản trị khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám

248.	21D4080059	Phan Diễm	Quỳnh	29/10/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám
249.	21D4050050	Nguyễn Thị Thanh	Tâm	28/03/2003	K55 Quản trị khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám
250.	21D4050051	Lê Anh	Thái	25/05/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	PGS.TS. Bùi Thị Tám
251.	21D4080068	Nguyễn Phước	Thịnh	18/02/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám
252.	21D4080006	Hoàng Nguyễn Bảo	Trân	22/08/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám
253.	21D4050495	Trần Thị	Vê	04/10/2003	K55 Quản trị khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám
254.	21D4050497	Nguyễn Ngọc	Việt	08/11/2003	K55 Quản trị khách sạn	PGS.TS. Bùi Thị Tám
255.	21D4080001	Lê Thị	Bình	15/11/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	TS. Trần Thị Ngọc Liên
256.	21D4050073	Hoàng Thị	Diệu	06/01/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	TS. Trần Thị Ngọc Liên
257.	20D4050035	Dương Tiến	Dũng	09/11/2002	K54 Quản trị Khách sạn Đặc thù 1	TS. Trần Thị Ngọc Liên
258.	21D4050014	Trần Thị	Hồng	20/08/2003	K55 Quản trị khách sạn	TS. Trần Thị Ngọc Liên
259.	21D4050017	Đỗ Thị Thanh	Huyền	22/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	TS. Trần Thị Ngọc Liên
260.	21D4050018	Nguyễn Thị Thanh	Huyền	26/06/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	TS. Trần Thị Ngọc Liên
261.	21D4050020	Lê Thị Hiếu	Lam	22/08/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	TS. Trần Thị Ngọc Liên
262.	20D4050080	Nguyễn Thị	Linh	02/01/2002	K54 Quản trị Khách sạn 1	TS. Trần Thị Ngọc Liên
263.	20D4050087	Phan Duy	Long	23/03/2002	K54 Quản trị Khách sạn Đặc thù 3	TS. Trần Thị Ngọc Liên
264.	21D4080034	Võ Thị Kim	Lợi	28/08/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	TS. Trần Thị Ngọc Liên
265.	19D4051383	Phan Minh	Quân	17/10/2001	K53 QTKS đặc thù 1	TS. Trần Thị Ngọc Liên
266.	20D4050156	Nguyễn Hoàng Bảo	Quý	02/01/2001	K54 Quản trị Khách sạn	TS. Trần Thị Ngọc Liên

				Đặc thù 2	
267.	21D4080004	Hồ Như	Thê	11/06/2002	K55 Quản trị du lịch và khách sạn TS. Trần Thị Ngọc Liên
268.	21D4080005	Đoàn Thị Bảo	Trâm	10/07/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn TS. Trần Thị Ngọc Liên
269.	21D4050069	Nguyễn Hữu Đình	Vũ	25/05/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2 TS. Trần Thị Ngọc Liên
270.	21D4050070	Mai Nhật	Vy	09/05/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1 TS. Trần Thị Ngọc Liên
271.	21D4050071	Phạm Thị Tường	Vy	20/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2 TS. Trần Thị Ngọc Liên
272.	21D4050072	Tôn Thị Như	Ý	11/06/2002	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1 TS. Trần Thị Ngọc Liên
273.	21D4050288	Lê Thị Kim	Ngân	05/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1 PGS.TS. Lê Văn Hòa
274.	21D4050285	Lê Thị Khánh	Ngân	07/11/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2 PGS.TS. Lê Văn Hòa
275.	21D4050292	Hoàng Thị Như	Ngọc	19/11/2002	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2 PGS.TS. Lê Văn Hòa
276.	21D4050022	Nguyễn Thị Thủy	Lân	11/09/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1 TS. Đoàn Khánh Hưng
277.	21D4050024	Châu Thị Yên	Lệ	22/03/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2 TS. Đoàn Khánh Hưng
278.	21D4050023	Nguyễn Thị Minh	Lệ	09/11/2003	K55 Quản trị khách sạn TS. Đoàn Khánh Hưng
279.	21D4050373	Hoàng Thị Như	Quỳnh	28/03/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1 TS. Đoàn Khánh Hưng
280.	21D4050381	Huỳnh Thị	Roi	02/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1 TS. Đoàn Khánh Hưng
281.	21D4080070	Lê Cảnh	Thuần	29/11/2002	K55 Quản trị du lịch và khách sạn TS. Đoàn Khánh Hưng
282.	21D4050109	Nguyễn Minh	Thư	02/06/2003	K55 Quản trị khách sạn TS. Đoàn Khánh Hưng

283.	21D4050100	Đào Thị Quỳnh	Trân	26/02/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	TS. Đoàn Khánh Hưng
284.	21D4050103	Nguyễn Thục	Uyên	24/07/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	TS. Đoàn Khánh Hưng
285.	20D4080070	Phạm Phú Quốc	Việt	23/04/2002	K54 Quản trị du lịch và khách sạn	TS. Đoàn Khánh Hưng
286.	21D4050530	Đặng Văn	Chương	25/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	TS. Đỗ Thị Thảo
287.	21D4050528	Huỳnh Thị Hồng	Yến	25/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	TS. Đỗ Thị Thảo
288.	21D4060026	Hà Thị Thuỳ	Nhung	06/04/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	TS. Hoàng Thị Quý Phương
289.	21D4060028	Trần Thanh	Quyền	13/11/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	TS. Hoàng Thị Quý Phương
290.	21D4060029	Nguyễn Thị Như	Quỳnh	20/12/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	TS. Hoàng Thị Quý Phương
291.	21D4060032	Nguyễn Thị	Sương	20/01/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	TS. Hoàng Thị Quý Phương
292.	21D4060035	Đặng Ngọc	Thiện	11/10/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	TS. Hoàng Thị Quý Phương
293.	21D4080092	Cao Thị Khánh	Như	30/03/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	TS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
294.	21D4050435	Lê Thị Thanh	Thủy	16/12/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	TS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
295.	21D4050426	Đinh Thị Hoài	Thương	08/04/2003	K55 Quản trị khách sạn	TS. Nguyễn Thị Hồng Ngọc
296.	21D4050320	Trương Thị Quỳnh	Như	21/12/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	TS. Nguyễn Thị Như Hoa
297.	21D4060156	Phạm Minh	Phước	03/08/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	TS. Nguyễn Thị Như Hoa
298.	21D4050315	Lê Thị Thùy	Nhiên	18/04/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	TS. Nguyễn Thị Thanh Thảo

299.	21D4050331	Lê Thị Hồng	Nhung	06/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	TS. Trần Đăng Huy
300.	21D4050325	Nguyễn Thị Cẩm	Nhung	08/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	TS. Trần Đăng Huy
301.	21D4050321	Trần Thị Anh	Như	04/12/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	TS. Trần Đăng Huy
302.	21D4050339	La Thị Kiều	Oanh	07/11/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	TS. Trần Đăng Huy
303.	21D4050522	Phan Thị Quỳnh	Hương	28/09/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Bạch Thị Thu Hà
304.	21D4050524	Lê Thị Phương	Nhi	10/12/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Bạch Thị Thu Hà
305.	21D4050239	Nguyễn Văn	Lâu	20/06/2002	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Bùi Thiên Nga
306.	21D4050245	Phạm Thị Bích	Liên	15/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Bùi Thiên Nga
307.	21D4050120	Đặng Nữ Minh	Anh	27/08/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Cao Hữu Phụng
308.	21D4050119	Nguyễn Phương	Anh	13/04/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Cao Hữu Phụng
309.	21D4050159	Nguyễn Thị Ngọc	Dung	01/01/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Cao Hữu Phụng
310.	21D4050031	Võ Thị Hồng	My	21/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Cao Hữu Phụng
311.	21D4050035	Nguyễn Văn Minh	Nhật	10/03/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Cao Hữu Phụng
312.	21D4050036	Bùi Thị Yến	Nhi	06/04/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Cao Hữu Phụng
313.	21D4060037	Nguyễn Thị Khánh	Tiên	27/07/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Cao Hữu Phụng
314.	21D4060036	Phạm Văn	Thượng	05/12/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Cao Hữu Phụng
315.	21D4050003	Nguyễn Ngọc Huệ	Ánh	23/01/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Châu Thị Minh Ngọc

316.	21D4050005	Trần Hữu Thành	Công	10/11/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
317.	21D4050004	Nguyễn Thị Kim	Chi	10/03/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
318.	20D4060007	Trương Thị Mỹ	Dung	30/06/2002	K54 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
319.	20D4050437	Trương Văn	Minh	01/03/2002	K54 Quản trị Khách sạn 2	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
320.	21D4050086	Nguyễn Thị Thúy	Ngọc	13/11/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
321.	21D4050090	Lê Trà Quỳnh	Như	17/03/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
322.	21D4050061	Phan Văn	Tính	20/07/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
323.	21D4050062	Lê Ngọc Thanh	Toàn	12/09/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
324.	21D4050096	Trần Thị Phương	Thủy	07/09/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Châu Thị Minh Ngọc
325.	21D4050012	Nguyễn Thị Diệu	Hiền	19/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Đàm Lê Tân Anh
326.	21D4050011	Trần Thị Thu	Hiền	26/10/2002	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Đàm Lê Tân Anh
327.	21D4060045	Trần Phạm Hà	My	03/03/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Đàm Lê Tân Anh
328.	21D4080041	Phan Xuân Hiền	Ngọc	26/09/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	ThS. Đàm Lê Tân Anh
329.	21D4080042	Phan Dương Trung	Nguyên	03/02/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	ThS. Đàm Lê Tân Anh
330.	20D4060193	Nguyễn Thị Thanh	Thanh	24/09/2002	K54 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Đàm Lê Tân Anh
331.	21D4050063	Hồ Thị Thuý	Trâm	29/01/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Đàm Lê Tân Anh
332.	20D4060221	Nguyễn Văn Việt	Trường	10/12/2002	K54 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống (Đặc thù)	ThS. Đàm Lê Tân Anh
333.	21D4050068	Trần Thị Tố	Uyên	27/05/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Đàm Lê Tân Anh
334.	21D4060039	Nguyễn Thị Tường	Vi	21/07/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Đàm Lê Tân Anh

335.	21D4050113	Trương Thị Hoài	An	23/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Đào Thị Minh Trang
336.	21D4050118	Nguyễn Thị Ngọc	Anh	02/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Đào Thị Minh Trang
337.	21D4080023	Nguyễn Văn	Hoàng	18/03/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	ThS. Đào Thị Minh Trang
338.	21D4050111	Võ Thị Ái	Linh	29/03/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Đào Thị Minh Trang
339.	20D4060148	Nguyễn Thị Hiếu	Ngân	28/02/2002	K54 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Đào Thị Minh Trang
340.	20D4060151	Trương Thị Thanh	Nhàn	08/02/2002	K54 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Đào Thị Minh Trang
341.	21D4060048	Lê Hữu	Tình	15/01/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Đào Thị Minh Trang
342.	20D4060041	Nguyễn Văn Nguyên	Thắng	02/07/2002	K54 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Đào Thị Minh Trang
343.	21D4050097	Nguyễn Thị	Thùy	20/09/2002	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Đào Thị Minh Trang
344.	21D4050099	Nguyễn Hoài Bảo	Trâm	01/05/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Đào Thị Minh Trang
345.	21D4050342	Phạm Gia	Phong	20/02/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Đinh Thị Hương Giang
346.	21D4050358	Kiều Minh	Quân	19/08/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Đinh Thị Hương Giang
347.	21D4080002	Dương Thị	Dịu	24/05/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	ThS. Đinh Thị Khánh Hà
348.	21D4050214	Lê Thị Diệu	Hương	07/06/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Đinh Thị Khánh Hà
349.	21D4050217	Nguyễn Thị Thu	Hường	28/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Đinh Thị Khánh Hà
350.	21D4050485	Lê Thị Ánh	Tuyết	03/11/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Lê Minh Tuấn
351.	21D4050487	Võ Hà Phương	Uyên	10/09/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Lê Minh Tuấn
352.	21D4050319	Nguyễn Thị Quỳnh	Như	29/12/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Lê Thị Hà Quyên

				Đặc thù 2	
353.	21D4050525	Cao Thị Thủy	29/04/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Lê Thị Thanh Xuân
354.	21D4050527	Phan Thị Tố Trâm	15/05/2002	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Lê Thị Thanh Xuân
355.	21D4050400	Phan Thị Thanh Thanh	25/02/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Lê Văn Hòa
356.	21D4050403	Tôn Thất Nhật Thanh	24/03/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Lê Văn Hòa
357.	21D4050360	Lê Đình Ngọc Quý	03/11/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Ngô Văn Sơn
358.	21D4050394	Nguyễn Thị Hồng Thắm	21/06/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Ngô Văn Sơn
359.	21D4050531	Nguyễn Thị Kim Anh	04/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
360.	21D4060131	Nguyễn Thúc Nam	11/02/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
361.	21D4060141	Hoàng Thị Hồng Nhi	21/02/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
362.	21D4060151	Hoàng Quốc Phú	26/12/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
363.	21D4060204	Nguyễn Đình Tuấn	26/06/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
364.	21D4060210	Nguyễn Long Vũ	01/10/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
365.	21D4060214	Trần Hoài Bảo Yến	01/02/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Nguyễn Anh Tuấn
366.	21D4050212	Phùng Ngọc Hưng	26/04/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Nguyễn Bình
367.	21D4050021	Hoàng Tiến Lạm	18/02/2002	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Nguyễn Bình
368.	21D4050038	La Thị Quỳnh Như	04/07/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Nguyễn Bình

369.	21D4050371	Cao Thị Diễm	Quỳnh	24/01/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Nguyễn Bình
370.	21D4050405	Hồ Thị Phương	Thảo	18/11/2002	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Nguyễn Bình
371.	21D4060216	Ngô Thị Thu	Thùy	20/04/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Nguyễn Bình
372.	21D4080074	Phan Thị	Trâm	24/01/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	ThS. Nguyễn Bình
373.	21D4050470	Nguyễn Thị Ngọc	Trinh	06/03/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Nguyễn Bình
374.	21D4050465	Đặng Thị Huyền	Trang	22/08/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Nguyễn Thị Minh Nghĩa
375.	21D4050468	Nguyễn Thị Kiều	Triển	12/11/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Nguyễn Thị Minh Nghĩa
376.	21D4050221	Nguyễn Thị Khánh	Huyền	10/11/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Nguyễn Thị Như Quỳnh
377.	21D4050501	Trần Thị Tường	Vy	14/04/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo
378.	21D4050512	Mai Thị Như	Ý	11/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Nguyễn Thị Phương Thảo
379.	21D4050480	Lê Văn	Tuấn	25/01/2003	K55 QTKS Đặc thù 2	ThS. Nguyễn Thị Thanh Thủy
380.	21D4050482	Hàng Minh	Tuệ	13/11/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Nguyễn Thị Thanh Thủy
381.	21D4080090	Nguyễn Văn	Hoàng	28/06/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	ThS. Nguyễn Thị Thúy Vân
382.	21D4050477	Nguyễn Quốc	Trung	22/03/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Nguyễn Thị Thúy Vân
383.	21D4050076	Hồ Thị Mai	Anh	17/08/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Phạm Đình Khang
384.	21D4050078	Nguyễn Thị	Đoá	02/04/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Phạm Đình Khang
385.	21D4050519	Lê Đình	Đức	16/12/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Phạm Đình Khang
386.	21D4050080	Hoàng Thị Ngọc	Giàu	20/02/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Phạm Đình Khang

387.	21D4050081	Phan Thị Khánh	Hà	17/06/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Phạm Đình Khang
388.	21D4060017	Lê Nguyễn Gia	Khiêm	21/05/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Phạm Đình Khang
389.	21D4060024	Lê Thị Xuân	Nhi	17/11/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Phạm Đình Khang
390.	21D4060023	Nguyễn Phan Uyên	Nhi	14/09/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Phạm Đình Khang
391.	21D4060022	Phạm Thị Ý	Nhi	05/03/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Phạm Đình Khang
392.	21D4050513	Trần Thị Như	Ý	13/07/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Phạm Đình Khang
393.	21D4060163	Bùi Hữu	Quốc	07/09/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Quản Bá Chính
394.	21D4050310	Nguyễn Thị Uyển	Nhi	22/09/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Trần Đào Phú Lộc
395.	21D4050082	Nguyễn Thị Nhật	Hạ	10/12/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Trần Lê Phương Anh
396.	21D4080003	Dương Đình Diễm	Hằng	26/03/2003	K55 Quản trị du lịch và khách sạn	ThS. Trần Lê Phương Anh
397.	21D4050191	Nguyễn Văn	Hậu	09/11/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Trần Lê Phương Anh
398.	21D4050205	Nguyễn Thị	Hồng	06/03/2002	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Trần Lê Phương Anh
399.	21D4050211	Nguyễn Hữu Quốc	Hùng	02/12/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Trần Lê Phương Anh
400.	21D4050025	Phan Thị	Liên	01/05/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Trần Lê Phương Anh
401.	21D4050026	Lê Thị	Linh	28/05/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Trần Lê Phương Anh
402.	21D4050030	Võ Thị Diệu	Ly	06/11/2002	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Trần Lê Phương Anh
403.	21D4050085	La Thị	Màu	11/09/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Trần Lê Phương Anh
404.	21D4060008	Nguyễn Thành	Đạt	26/10/2003	K55 Quản trị nhà hàng và	ThS. Trần Ngọc Quyền

				dịch vụ ăn uống đặc thù	
405.	21D4060016	Trương Đình Huy	05/02/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Trần Ngọc Quyền
406.	21D4050246	Nguyễn Trần Song Linh	07/02/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Trần Ngọc Quyền
407.	21D4050273	Lê Thị Thanh Minh	18/11/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Trần Ngọc Quyền
408.	21D4050274	Hồ Thị Mộng	06/02/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Trần Ngọc Quyền
409.	21D4060170	Trần Thị Kiến Tâm	25/04/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Trần Ngọc Quyền
410.	21D4060203	Phan Minh Tuấn	09/06/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Trần Ngọc Quyền
411.	21D4060177	Hồ Thị Hoài Thu	26/12/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Trần Ngọc Quyền
412.	21D4060159	Thân Trọng Anh Quân	08/01/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Trần Thanh Long
413.	21D4060059	Trần Tâm Anh	01/05/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Võ Ngọc Trường Sơn
414.	21D4060075	Lê Thị Diễm	09/02/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Võ Ngọc Trường Sơn
415.	21D4050171	Nguyễn Thị Mỹ Duyên	17/02/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Võ Ngọc Trường Sơn
416.	21D4050176	Hồ Thị Hương Giang	28/05/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Võ Ngọc Trường Sơn
417.	21D4050178	Nguyễn Thị Ngọc Hà	25/10/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Võ Ngọc Trường Sơn
418.	21D4050185	Trần Thị Hằng	30/07/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 1	ThS. Võ Ngọc Trường Sơn
419.	21D4050182	Lê Hoàng Bảo Hân	18/11/2003	K55 Quản trị khách sạn Đặc thù 2	ThS. Võ Ngọc Trường Sơn
420.	21D4060050	Đặng Thị Yến	25/08/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Võ Ngọc Trường Sơn

421.	21D4060003	Trương Thị Ngọc	Anh	14/02/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Võ Thị Ngân
422.	21D4060005	Đặng Thị Ngọc	Bích	19/01/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống	ThS. Võ Thị Ngân
423.	21D4060007	Hoàng Thảo	Chi	28/10/2003	K55 Quản trị nhà hàng và dịch vụ ăn uống đặc thù	ThS. Võ Thị Ngân
424.	21D4050006	Lương Thị Mỹ	Đào	14/09/2003	K55 QTKS Đặc thù 1	ThS. Võ Thị Ngân
425.	21D4050009	Nguyễn Thị Trà	Giang	13/11/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Võ Thị Ngân
426.	21D4050010	Trần Hương	Giang	11/11/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Võ Thị Ngân
427.	21D4050055	Hoàng Thị Ngọc	Thanh	12/02/2001	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Võ Thị Ngân
428.	21D4050056	Nguyễn Thị Phương	Thảo	24/08/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Võ Thị Ngân
429.	21D4050052	Nguyễn Thị Hồng	Thắm	07/05/2003	K55 Quản trị khách sạn	ThS. Võ Thị Ngân

Danh sách gồm có 429 sinh viên./.

**DANH SÁCH SINH VIÊN VÀ GIẢNG VIÊN HƯỚNG DẪN CHUYÊN ĐỀ TỐT NGHIỆP NĂM HỌC 2024 – 2025,
TRƯỜNG DU LỊCH – ĐẠI HỌC HUẾ**

(Kèm theo Quyết định số: _____/QĐ-ĐHH ngày _____ tháng _____ năm 2024 của Giám đốc Đại học Huế)

STT	Mã SV	Họ	Tên	Ngày sinh	Lớp	GVHD
I. Khoa Quản lý sự kiện và Công nghệ truyền thông						
1.	19D4071032	Trần Lê Quốc	Tài	02/06/2001	K53 DL Điện tử	ThS. Lê Thị Hà Quyên
II. Khoa Quản trị Khách sạn – Nhà hàng						
2.	19D4051074	Y	Eris	04/06/2001	K53 QTKS	ThS. Nguyễn Bình
III. Khoa Du lịch học						
3.	19D4041090	Nguyễn Ngọc	Hân	17/02/2001	K53 Du lịch 2	TS. Nguyễn Thị Thùy Dung
4.	19D4041304	Trần Hoài	Phong	04/10/2001	K53 Du lịch 1	ThS. Lê Phước Hải Thiện
5.	19D4041202	Đỗ Văn	Long	25/06/2001	K53 DLĐT	ThS. Quản Bá Chính

Danh sách gồm có 05 sinh viên./.